

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 333/2021/HS-PT
Ngày 31 tháng 5 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn.

Các Thẩm phán: 1/ Bà Trần Thị Thúy Hồng
2/ Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Thông, Kiểm sát viên cao cấp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 31/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số 115/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T, đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thanh T (tên gọi khác Giàu), sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố S, phường A, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Lê Văn V (đã chết) và bà Phạm Thị N; Có vợ tên Nguyễn Ngọc H và 01 người con; Tiền án tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 31/8/2020, chuyển tạm giam ngày 09/9/2020 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Tuấn A, Công ty Luật TNHH MTV Tây An Luật, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh (Có mặt).

Người bị hại: Cháu Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh ngày 06/6/2010.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1992; Ông Nguyễn Minh Tr, sinh năm 1975; Cùng cư trú tại: Khu phố Ph, phường G, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

Lê Thanh T và chị Nguyễn Ngọc H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2019, có đăng ký kết hôn vào tháng 3/2020, tạm trú tại phòng 23 nhà trọ Nguyễn Văn Ba, thuộc khu phố Suối Sâu, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, cùng với con riêng của chị H là cháu Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh ngày 06/6/2010 và con chung của T và H là cháu Lê Thị Cẩm T, sinh ngày 05/9/2019. Trong thời gian sống tại nhà trọ, T đã nhiều lần thực hiện hành vi hiếp dâm cháu Th, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 01/2020, T đi làm về đến phòng trọ khoảng 17giờ, lúc này chị H đi chợ, T về phòng nấu nước nóng để cháu Th tắm cho cháu T, sau khi tắm xong, cháu T không mặc quần áo ra ngồi trên nệm, lúc này T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu Th nên đã ôm hôn, dùng tay sờ vào vùng kín của cháu Th khoảng 05phút, do sợ vợ phát hiện nên T không quan hệ tình dục với cháu Th.

Lần thứ hai: Khoảng tháng 3/2020, lúc khoảng 11giờ 30phút, T đi làm về đến phòng trọ chỉ có cháu Th và T ở trong phòng, sau khi ăn cơm xong, cháu Th và cháu T nằm ngủ ở nệm dưới nền nhà, T đến nằm kế bên cháu Th, ôm hôn và cởi quần áo cháu Th ra, sau đó T tự cởi quần của T và thực hiện hành vi quan hệ tình dục khoảng 03 đến 04phút thì xuất tinh bên ngoài.

Lần thứ ba: Vào khoảng tháng 7/2020, lúc khoảng 11giờ 30phút, T đi làm về ăn cơm xong nằm nghỉ dưới nền nhà, cháu Th nằm ngủ kế bên T, T ôm hôn và kêu cháu Th cởi quần áo ra, T tự cởi quần của T ra và thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Th khoảng 05 phút thì xuất tinh bên ngoài.

Lần thứ tư: Khoảng đầu tháng 8/2020, khoảng 11giờ 30phút T đi làm về ăn cơm xong nằm nghỉ dưới nền nhà, cháu Th đến nằm ngủ kế bên, T ôm hôn và kêu cháu Th cởi quần áo ra, T tự cởi quần T và thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Th khoảng 3 đến 4phút thì xuất tinh bên trong âm đạo.

Lần thứ năm: Vào ngày 24/8/2020, lúc khoảng 11giờ 30phút, T đi làm về, sau khi ăn cơm xong và nằm nghỉ trưa cùng cháu Th, T ôm hôn và kêu cháu Th cởi quần áo ra, T tự cởi quần của T và thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Th khoảng 03 đến 04phút thì xuất tinh bên trong âm đạo.

Ngày 30/8/2020, chị H đưa cháu Th về thăm bà cố là bà Lê Thị N, cháu Th đã kể lại toàn bộ sự việc bị cha dượng Lê Thanh T hiếp dâm, nên bà N làm đơn tố cáo hành vi của T với cơ quan Công an.

Tại Bản Kết luận Giám định pháp y số 54/2020/TD ngày 01/9-/2020 đối với Nguyễn Thị Ngọc Th xác định: Màng trinh rách cũ ở các vị trí 1giờ, 5giờ, 6giờ, 7giờ và 11giờ.

Tại Kết luận Giám định số 4738/C09B ngày 27/10/2020 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Không phát hiện thấy tinh trùng trên 06 que tăm bông thu mẫu dịch âm đạo của Nguyễn Thị Ngọc Th.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS-P2 ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có nội dung: Truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm c khoản 3 Điều 142 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 05/01/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Lê Thanh T (tên gọi khác Giàu) tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến tang vật, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/01/2021 Bị cáo Lê Thanh T làm đơn kháng cáo, nêu lý do: Bản án sơ thẩm quá nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn xin được giảm nhẹ mức án.

Ngày 14/01/2021 bà Nguyễn Ngọc H đại diện hợp pháp cho bị hại cũng có đơn, nội dung: Xin giảm án cho bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo T vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ mức án, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo đã ăn năn hối cải.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng, bị cáo có trình độ văn hóa thấp sau khi vụ việc xảy ra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xét xử sơ thẩm chị H là phía bị hại cũng đã làm đơn xin xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo, đây cũng là tình tiết mới cần được xem xét cho bị cáo, đề nghị giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm cho rằng:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đầy đủ theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, những người tham gia phiên tòa cũng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo luật định.

Về nội dung: Trong quá trình nghiên cứu hồ sơ xét thấy Biên bản nghị án của Tòa án cấp sơ thẩm thì các thành viên Hội đồng xét xử có 5 người ký tên, tuy nhiên tại phần nội dung ghi nhất trí 3/3 là chưa đúng, vì vậy kiến nghị với cấp sơ

thẩm xử lý lại đối với việc sai lỗi chính tả này theo quy định của pháp luật. Do đó đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm vì có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo T làm trong hạn luật định, nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo:

Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã ghi nhận trong phần nội dung như sau: Để nhằm thỏa mãn dục vọng của bản thân trong thời gian từ tháng 01/2020 đến ngày 24/8/2020 bị cáo T đã nhiều lần thực hiện hành vi hiếp dâm đối với cháu Th là con riêng của chị H (vợ của bị cáo).

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y, cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thu thập được.

Theo điểm c khoản 3, Điều 142 Bộ luật Hình sự 2015, quy định về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” như sau: *Người nào phạm tội trong trường hợp hiếp dâm người dưới 10 tuổi, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.*

Đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức hành vi của mình, do đó phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội gây ra. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, nhiều lần thực hiện việc giao cấu đối với cháu Th ở độ tuổi trẻ em chỉ dưới 10 tuổi, hành vi trên không chỉ xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và sự phát triển tâm lý bình thường của trẻ em, mà còn làm trái với đạo đức xã hội, luân thường đạo lý.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo với mức án tù chung thân, là đã có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn được pháp luật quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T cũng như bà H làm đơn xin giảm án cho bị cáo, nhưng cũng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu của mình, do đó không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo luật định.

[4] Các phần nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành.

Theo hồ sơ vụ án, thì Biên bản nghị án của Tòa án cấp sơ thẩm có ghi tên 5 thành viên HĐXX và 5 thành viên đã ký tên trong Biên bản nghị án là phù hợp, tuy nhiên ở phần nội dung có ghi Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 là chưa đúng với thực tế diễn biến của việc nghị án, nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm, để sửa chữa, bổ sung nội dung trên trong Biên bản nghị án theo quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bởi các lẽ trên.

Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ Luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T và đơn xin giảm án của bà Nguyễn Ngọc H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Lê Thanh T (tên gọi khác Giàu) tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2020.

2/ Về Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo T chịu số tiền 200.000đồng.

3/ Các phần nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao.
- VKSNDCC tại Tp. HCM.
- VKSND tỉnh Tây Ninh.
- TAND tỉnh Tây Ninh (2).
- Công an tỉnh Tây Ninh.
- Trại TG CA tỉnh Tây Ninh (2).
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- Lưu VP; HS vụ án, NTV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HOÀNG TẤN